TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 93/2022/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 14 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Thái Đăng K, sinh năm 1982.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Bích T, sinh năm 1999.

Đồng địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thái Đăng K và chị Phạm Thị Bích T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Thái Đăng K và chị Phạm Thị Bích T thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Thái Đăng K và chị Phạm Thị Bích T cùng khai có 01 con chung tên Thái Hải Đ, sinh ngày 17/7/2021. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con Thái Hải Đ cho chị Phạm Thị Bích T trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Anh Thái Đăng K có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con tên Thái Hải Đ hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)*, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 10/2022 cho đến khi con Thái Hải Đ tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm

dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Thái Đăng K thỏa thuận chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ, tổng cộng là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001087 ngày 24/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Anh K đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND thị trấn An Lão, huyện An Lão;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh BĐ (phòng KTNV);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu